TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM XUYÊN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/2021/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Xuyên, ngày 26 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2021/TLST-HNGĐ ngày 9 tháng 11 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1992

Trú quán: thôn Thắng Thành, xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

- Bị đơn: Anh Phạm Võ Quốc Đ, sinh năm 1990

Trú quán: thôn Thắng Thành, xã Cẩm Hưng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, điều 212, và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51; Điều 53; Điều 54; Điều 55; Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 24; Khoản 7, Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy đinh về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Võ Quốc Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Võ Quốc Đ nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Võ Quốc Đ thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau:

Giao con Phạm Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 07/01/2017 và Phạm Nguyễn Bảo Y, sinh ngày 9/8/2020 cho chị Nguyễn Thị B trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi các con trưởng thành (đủ 18 tuổi), về tiền cấp dưỡng nuôi con chị B và anh Đ tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Phạm Võ Quốc Đ có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản, nợ chung: Chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Võ Quốc Đ thống nhất xác nhận vợ chồng có một số tài sản chung nhưng chị Bích và anh Định tự thỏa thuận, chị Bích anh Định không nợ ai và không ai nợ vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị B và anh Phạm Võ Quốc Đ thống nhất thỏa thuận chị Nguyễn Thị B có nghĩa vụ nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị B đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai số 0008766 ngày 09 tháng 11 năm 2021. Trả lại cho chị Nguyễn Thị B 150.000đ đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- Viện kiểm sát huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THA DS huyện Cẩm Xuyên;
- UBND xã Nghĩa Thương;
- UBND xã Cẩm Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đức Đống